

# Quỳnh Lưu

(Vị Trí Địa Lý - Lịch Sử & Hành Chính)

## Quỳnh Lưu

### [Huyện](#)

**Huyện Quỳnh Lưu**




Biểu trưng

## Hành chính

<b>Quốc gia</b>	 <a href="#">Việt Nam</a>
<b>Vùng</b>	<a href="#">Bắc Trung Bộ</a>
<b>Tỉnh</b>	<a href="#">Nghệ An</a>
<b>Huyện lỵ</b>	thị trấn <a href="#">Cầu Giát</a>
<b><a href="#">Phân chia hành chính</a></b>	1 thị trấn, 24 xã
<b>Thành lập</b>	1831

## Địa lý

Tọa độ:  [19°08'B 105°36'Đ](#)



[Wikimedia](#) | © [OpenStreetMap](#)

### Bản đồ huyện Quỳnh Lưu



Vị trí huyện Quỳnh Lưu trên bản đồ Việt Nam

**Diện tích** 445,1 km<sup>2</sup>

#### Dân số (2019)

**Tổng cộng** 276.259 người<sup>[1]</sup>

**Thành thị** 9.595 người (4%)

**Nông thôn** 266.664 người (96%)

**Mật độ** 621 người/km<sup>2</sup>

<b>Khác</b>	
<b>Mã hành chính</b>	421 <sup>[2]</sup>
<b><a href="#">Biển số xe</a></b>	37-L1-L2
<b>Website</b>	<a href="http://quynhluu.nghean.gov.vn">quynhluu.nghean.gov.vn</a>

**Quỳnh Lưu** là một huyện đồng bằng ven biển nằm ở phía đông bắc tỉnh [Nghệ An](#), [Việt Nam](#).

### **Địa lý**

Huyện Quỳnh Lưu nằm ở phía đông bắc của tỉnh Nghệ An, huyện lỵ là thị trấn [Cầu Giát](#), nằm cách thành phố [Vinh](#) khoảng 60 km, có vị trí địa lý:

- Phía đông giáp thị xã [Hoàng Mai](#) và [Biển Đông](#)
- Phía tây giáp huyện [Nghĩa Đàn](#), huyện [Tân Kỳ](#) và thị xã [Thái Hòa](#)
- Phía nam giáp huyện [Yên Thành](#) và huyện [Diễn Châu](#)
- Phía bắc giáp thị xã [Nghị Sơn](#) và huyện [Như Thanh](#) thuộc tỉnh [Thanh Hóa](#).

Theo thống kê năm 2019, huyện Quỳnh Lưu có diện tích 445,1 km<sup>2</sup>, dân số là 276.259 người, mật độ dân số đạt 621 người/km<sup>2</sup><sup>[4]</sup>. Quỳnh Lưu là huyện đông dân nhất tỉnh Nghệ An sau thành phố Vinh. 26% dân số theo [đạo Thiên Chúa](#).

### **Khí hậu**

Huyện Quỳnh Lưu nằm trong khu vực nhiệt đới nhưng lại ở miền biển nên thường nhận được ba luồng gió:

- Gió mùa Đông Bắc nằm sâu trong lục địa lạnh lẽo của vùng Sibia và Mông Cổ, từng đợt thổi qua Trung Quốc và vịnh Bắc Bộ tràn về, bà con gọi là gió bắc.
- Gió mùa Tây Nam ở tận vịnh Bengal tràn qua lục địa, luồn qua các dãy Trường Sơn, thổi sang mà nhân dân thường gọi là gió Lào nhưng chính là gió tây khô nóng.
- Gió mùa Đông Nam mát mẻ từ biển Đông thổi vào nhân dân gọi là gió nồm

Khí hậu ở huyện Quỳnh Lưu chia làm hai mùa rõ rệt:

- Mùa nóng từ tháng 5 đến tháng 10 dương lịch. Mùa này tiết trời nóng nực, nhiệt độ trung bình 30C, có ngày lên tới 40C.
- Mùa lạnh từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 dương lịch năm sau. Mùa này thường có gió mùa đông bắc, mưa kéo dài.

## Hành chính

Huyện Quỳnh Lưu có 25 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn [Cầu Giát](#) (huyện lỵ) và 24 xã: [An Hòa](#), [Ngọc Sơn](#), [Quỳnh Bàng](#), [Quỳnh Châu](#), [Quỳnh Diễn](#), [Quỳnh Đồi](#), [Quỳnh Giang](#), [Quỳnh Hậu](#), [Quỳnh Lâm](#), [Quỳnh Tam](#), [Quỳnh Tân](#), [Quỳnh Thạch](#), [Quỳnh Thanh](#), [Quỳnh Thắng](#), [Quỳnh Văn](#), [Quỳnh Yên](#), [Tân Sơn](#), [Tân Thắng](#), Thuận Long, Văn Hải, Phú Nghĩa, Quỳnh Sơn, Minh Lương, Bình Sơn.

Tuy một số xã thuộc miền núi và trung du như Quỳnh Châu, Quỳnh Tam, Quỳnh Thắng, nhưng phần lớn các xã nằm ở vùng [đồng bằng](#) nhỏ hẹp dọc theo biển Đông.

## Lịch sử

Quỳnh Lưu là một vùng đất cổ có cư dân sinh sống từ rất lâu đời. Bằng chứng là di chỉ [văn hóa Quỳnh Văn](#). Ngoài Quỳnh Văn, các di chỉ còn sót, diệp thuộc loại hình văn hoá Quỳnh Văn còn có ở một số địa phương như Quỳnh Hoa, Quỳnh Hậu, Quỳnh Xuân, Quỳnh Bàng, Quỳnh Lương, Quỳnh Minh, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Hồng, Mai Hùng...

Niên đại văn hoá Quỳnh Văn được xác định là ít nhất ở [thời kỳ đồ đá](#), tức là cách ngày nay khoảng 6000 năm. Cư dân nguyên thủy ở Quỳnh Lưu sinh sống thành từng [bộ lạc](#) ở vùng lõm, đồng lầy dọc [bờ biển](#). Chính bằng lao động của mình, những chủ nhân cổ xưa trên mảnh đất Quỳnh Lưu đã "khai thiên phá thạch", vật lộn với thiên nhiên, tạo nên một kỳ tích hình thành vùng đất và hình thành cộng dân cư thời xa xưa.

Tên Quỳnh Lưu xuất hiện vào [thế kỷ XV](#) thời [Nhà Lê](#) (1430) ở cương vực từ biển Đông lên tận [Quỳ Châu](#) gồm 7 tổng phía trên (thuộc đất huyện [Nghĩa Đàn](#) hiện nay) và 4 tổng phía dưới (thuộc đất huyện Quỳnh Lưu ngày nay). Từ năm 1430 trở về trước, cương vực Quỳnh Lưu hiện nay thuộc đất Hàm Hoan (tên của vùng Nghệ Tĩnh từ thế kỷ I đến thế kỷ III).

Từ cuối thế kỷ III đầu thế kỷ IV, Hàm Hoan đổi tên thành Đức Châu.

Đến giữa thế kỷ VII (năm 650) thời Bắc thuộc, Nghệ Tĩnh hiện nay được gọi là Hoan Châu, rồi đến nửa cuối thế kỷ VIII (năm 764), Hoan Châu tách ra thành Hoan Châu và Diễn Châu. Diễn Châu lúc bấy giờ bao gồm các huyện ngày nay của Nghệ An như Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu, Nghĩa Đàn, Quỳ Hợp, Quỳ Châu, Quế Phong.

Thời nhà Lý, Diễn Châu là một châu, sau đổi thành một lộ và sau nữa đổi thành phủ, tức là một đơn vị hành chính thuộc chính quyền trung ương từ năm 1010 đến 1225, Quỳnh Lưu lúc bấy giờ nằm trong châu, lộ hoặc phủ Diễn Châu.

Đến thời Trần, vùng Hoan Châu và Diễn Châu được đổi tên là trại, sau là lộ, phủ; năm 1397, Diễn Châu được gọi là trấn với tên là Vọng Giang.

Thời [nhà Hồ](#), trấn Vọng Giang được đổi thành phủ Linh Nguyên (nghĩa là đất linh thiêng) gồm đất Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu và Nghĩa Đàn ngày nay.

Đến thời Lê, Diễn Châu chỉ là một phủ của Nghệ An. Phủ Diễn Châu thời kỳ này bao gồm hai huyện Đông Thành và Quỳnh Lưu. Như vậy, tên "Quỳnh Lưu" lần đầu tiên xuất hiện ở thời nhà Lê với niên đại được xác định là năm 1430.

Từ mốc thời gian thành lập huyện Quỳnh Lưu trở đi tức là đến thời nhà Nguyễn, năm Minh Mệnh thứ 12 (1831), cả nước chia thành 29 tỉnh, trong đó tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh được lập riêng. Quỳnh Lưu là đơn vị hành chính thuộc phủ Diễn Châu của tỉnh Nghệ An gồm 11

tổng. Từ năm Minh Mệnh thứ 21 (1840), 7 tổng ở vùng trên được tách thành huyện Nghĩa Đường (sau đổi tên thành Nghĩa Đàn), 4 tổng còn lại (Quỳnh Lâm, Hoàng Mai, Hoàn Hậu, Thanh Viên) là huyện Quỳnh Lưu như hiện nay thuộc phủ Diễn Châu.

Đến thời kỳ [thực dân Pháp](#) đô hộ Việt Nam, năm 1919, chính quyền thực dân phong kiến bỏ cấp phủ, Quỳnh Lưu trở thành đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh không còn là cấp dưới thuộc Diễn Châu nữa.

Sau năm 1945, một số làng phía bắc huyện Diễn Châu và huyện Yên Thành được sáp nhập vào huyện Quỳnh Lưu. Huyện Quỳnh Lưu khi đó gồm có 16 xã: Cầu Giát, Liên Hóa, Phú Nghĩa, Quỳnh Anh, Quỳnh Chi, Quỳnh Dij, Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phú, Quỳnh Sơn, Quỳnh Tân, Quỳnh Vinh, Tam Xuân, Văn Hải, Văn Thanh.

Sau cải cách ruộng đất 1956, các xã lớn được chia thành các xã có quy mô nhỏ hơn: chia xã Văn Thanh thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Hải và xã [Quỳnh Sơn](#) ; chia xã Quỳnh Chi thành 3 xã: Quỳnh An, Quỳnh Hoan và [Quỳnh Ngọc](#) ; chia xã Phú Nghĩa thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Nghĩa và Tiến Thủy; chia xã Quỳnh Phú thành 3 xã lấy tên là xã Quỳnh Bảng, xã Quỳnh Lương và xã Quỳnh Minh; chia xã Cầu Giát thành 4 đơn vị hành chính lấy tên là thị trấn Cầu Giát, xã Quỳnh Hồng, xã Quỳnh Hậu và xã Quỳnh Thạch; chia xã Quỳnh Tân thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Long và xã Quỳnh Thuận; chia xã Quỳnh Anh thành 3 xã lấy tên là xã Quỳnh Đôi, xã Quỳnh Thanh và xã Quỳnh Yên; đổi tên xã Văn Hải thành xã Quỳnh Thọ; chia xã Liên Hóa thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Bá và xã Quỳnh Hưng; chia xã [Quỳnh Giang](#) thành 3 xã lấy tên là xã [Quỳnh Giang](#), xã [Quỳnh Lâm](#) và xã [Quỳnh Mỹ](#); đổi tên xã [Quỳnh Sơn](#) thành xã [Quỳnh Hoa](#); chia xã [Tam Xuân](#) thành 3 xã lấy tên là xã [Quỳnh Thắng](#), xã [Quỳnh Châu](#) và xã [Quỳnh Tam](#).

Huyện Quỳnh Lưu có thị trấn Cầu Giát và 36 xã: Quỳnh An, Quỳnh Bá, Quỳnh Bảng, Quỳnh Châu, Quỳnh Diễn, Quỳnh Đôi, Quỳnh Giang, Quỳnh Hải, Quỳnh Hậu, Quỳnh Hoa, Quỳnh Hoan, Quỳnh Hồng, Quỳnh Hưng, Quỳnh Lâm, Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Lộc, Quỳnh Long, Quỳnh Lương, Quỳnh Mai, Quỳnh Minh, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phương, Quỳnh Sơn, Quỳnh Tam, Quỳnh Thạch, Quỳnh Thắng, Quỳnh Thanh, Quỳnh Thọ, Quỳnh Thuận, Quỳnh Văn, Quỳnh Xuân, Quỳnh Yên, Tiến Thủy.

Ngày [24 tháng 3](#) năm [1969](#), hợp nhất xã Quỳnh Sơn và xã Quỳnh Hải thành một xã lấy tên là xã Sơn Hải; hợp nhất xã Quỳnh An và xã Quỳnh Hoan thành một xã lấy tên là xã An Hòa; chia xã Quỳnh Dij thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Dij và xã Mai Hùng; chia xã Quỳnh Vinh thành hai xã lấy tên là xã Quỳnh Vinh và xã Quỳnh Trang.

Ngày [2 tháng 4](#) năm [1973](#), thành lập xã Quỳnh Tân trên cơ sở một phần diện tích và dân số của các xã Quỳnh Xuân và Quỳnh Văn.<sup>[3]</sup>

Tháng 2 năm 1976, Quỳnh Lưu là huyện thuộc tỉnh [Nghệ Tĩnh](#), hợp nhất xã Quỳnh Bảng và xã Quỳnh Liên thành một xã lấy tên là xã Quỳnh Phú, hợp nhất các xã Quỳnh Hồng, Quỳnh Hậu và Quỳnh Thạch thành một xã lấy tên là xã Quỳnh Sơn.

Huyện Quỳnh Lưu có thị trấn Cầu Giát và 34 xã: Quỳnh Thọ, Quỳnh Bá, Quỳnh Châu, Quỳnh Diễn, Quỳnh Đôi, Quỳnh Giang, Quỳnh Hoa, Quỳnh Hưng, Quỳnh Lâm, Quỳnh Lập, Quỳnh Lộc, Quỳnh Long, Quỳnh Lương, Quỳnh Mai, Quỳnh Minh, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phú, Quỳnh Phương, Quỳnh Sơn, Quỳnh Tam, Quỳnh Tân, Quỳnh Thắng, Quỳnh

Thanh, Quỳnh Thuận, Quỳnh Trang, Quỳnh Văn, Quỳnh Xuân, Quỳnh Yên, An Hòa, Mai Hùng, Sơn Hải, Tiến Thủy.

Ngày [19 tháng 9](#) năm [1981](#), chia xã Quỳnh Sơn thành 3 xã: Quỳnh Hồng, Quỳnh Hậu, Quỳnh Thạch; chia xã Quỳnh Mai thành 3 xã: Quỳnh Vinh, Quỳnh Thiện, Quỳnh Di; chia xã Quỳnh Phú thành 2 xã: Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên; chia xã Quỳnh Tam thành 2 xã: Quỳnh Tam và Tân Sơn; thành lập một xã lấy tên là xã Ngọc Sơn.<sup>[4]</sup>

Ngày [12 tháng 8](#) năm [1991](#), huyện Quỳnh Lưu trở lại thuộc tỉnh [Nghệ An](#) vừa tái lập.

Ngày [10 tháng 4](#) năm [2002](#), chia xã Quỳnh Thắng thành 2 xã: Quỳnh Thắng và Tân Thắng.<sup>[5]</sup>

Ngày [21 tháng 4](#) năm [2006](#), chuyển xã Quỳnh Thiện thành thị trấn Hoàng Mai.<sup>[6]</sup>

Đến cuối năm 2012, huyện Quỳnh Lưu có 43 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 2 thị trấn: Cầu Giát (huyện lỵ), Hoàng Mai và 41 xã: Quỳnh Thọ, Quỳnh Bá, Quỳnh Bảng, Quỳnh Châu, Quỳnh Di, Quỳnh Diễn, Quỳnh Đôi, Quỳnh Giang, Quỳnh Hậu, Quỳnh Hoa, Quỳnh Hồng, Quỳnh Hưng, Quỳnh Lâm, Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Lộc, Quỳnh Long, Quỳnh Lương, Quỳnh Minh, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phương, Quỳnh Tam, Quỳnh Tân, Quỳnh Thạch, Quỳnh Thắng, Quỳnh Thanh, Quỳnh Thuận, Quỳnh Trang, Quỳnh Văn, Quỳnh Vinh, Quỳnh Xuân, Quỳnh Yên, An Hòa, Mai Hùng, Ngọc Sơn, Sơn Hải, Tân Sơn, Tân Thắng, Tiến Thủy.

Ngày [3 tháng 4](#) năm [2013](#), tách toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Hoàng Mai và 9 xã: Mai Hùng, Quỳnh Vinh, Quỳnh Lộc, Quỳnh Lập, Quỳnh Di, Quỳnh Phương, Quỳnh Liên, Quỳnh Xuân, Quỳnh Trang để thành lập [thị xã Hoàng Mai](#).<sup>[7]</sup>

Huyện Quỳnh Lưu còn lại 1 thị trấn và 32 xã trực thuộc như hiện nay.

Ngày [24 tháng 10](#) năm [2024](#), Nghị quyết số 1243/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Lưu như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,68 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 10.047 người của xã Quỳnh Hồng, điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên là 0,14 km<sup>2</sup> của xã Quỳnh Hưng và một phần diện tích tự nhiên là 0,18 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 184 người của xã Quỳnh Bá để nhập vào thị trấn Cầu Giát. Sau khi sắp xếp, thị trấn Cầu Giát có diện tích tự nhiên là 7,89 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 21.886 người.

Thị trấn Cầu Giát giáp các xã Bình Sơn, Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Quỳnh Hậu, Quỳnh Lâm và Quỳnh Sơn;

b) Thành lập xã Thuận Long trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,35 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 10.924 người của xã Quỳnh Long và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,77 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.431 người của xã Quỳnh Thuận. Sau khi thành lập, xã Thuận Long có diện tích tự nhiên là 8,12 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 17.355 người.

Xã Thuận Long giáp các xã An Hòa, Phú Nghĩa, Văn Hải và Biển Đông;

c) Thành lập xã Văn Hải trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,33 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 14.909 người của xã Sơn Hải và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,76 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là

6.276 người của xã Quỳnh Thọ. Sau khi thành lập, xã Văn Hải có diện tích tự nhiên là 7,09 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 21.185 người.

Xã Văn Hải giáp các xã An Hòa, Bình Sơn, Quỳnh Diễn, Thuận Long; huyện Diễn Châu và Biển Đông;

d) Thành lập xã Phú Nghĩa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,67 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 10.762 người của xã Tiến Thủy và toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,21 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 9.546 người của xã Quỳnh Nghĩa. Sau khi thành lập, xã Phú Nghĩa có diện tích tự nhiên là 10,88 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 20.308 người.

Xã Phú Nghĩa giáp các xã An Hòa, Minh Lương, Quỳnh Yên, Thuận Long và Biển Đông;

đ) Thành lập xã Quỳnh Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,24 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.857 người của xã Quỳnh Hoa và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,86 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.130 người của xã Quỳnh Mỹ. Sau khi thành lập, xã Quỳnh Sơn có diện tích tự nhiên là 16,10 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 10.987 người.

Xã Quỳnh Sơn giáp các xã Ngọc Sơn, Quỳnh Hậu, Quỳnh Lâm, Quỳnh Tân, Quỳnh Thạch, Quỳnh Văn và thị trấn Cầu Giát;

e) Thành lập xã Minh Lương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,06 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.741 người của xã Quỳnh Minh và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,78 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 7.968 người của xã Quỳnh Lương. Sau khi thành lập, xã Minh Lương có diện tích tự nhiên là 8,84 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 13.709 người.

Xã Minh Lương giáp các xã Phú Nghĩa, Quỳnh Bảng, Quỳnh Đồi, Quỳnh Thanh, Quỳnh Yên và Biển Đông;

g) Thành lập xã Bình Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,60 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 10.958 người của xã Quỳnh Hưng, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,99 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 5.781 người của xã Quỳnh Bá sau khi điều chỉnh theo quy định tại điểm a khoản này và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,40 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 6.414 người của xã Quỳnh Ngọc. Sau khi thành lập, xã Bình Sơn có diện tích tự nhiên là 12,99 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 23.153 người.

Xã Bình Sơn giáp các xã An Hòa, Quỳnh Diễn, Quỳnh Đồi, Quỳnh Hậu, Quỳnh Yên, Văn Hải và thị trấn Cầu Giát;

h) Sau khi sắp xếp, huyện Quỳnh Lưu có 25 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 24 xã và 01 thị trấn. [\[1\]](#)

### **Kinh tế**

Với đặc điểm địa lý của huyện, người dân miền tây chủ yếu khai thác cây công nghiệp như: nhựa thông, bạch đàn, trà... Người dân vùng đồng bằng chủ yếu là trồng lúa Người dân vùng biển thường sống bằng [nghề đánh bắt cá](#), làm muối và trồng [rau](#).

Ngày 20/5/2022, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh ký Quyết định số 624/QĐ-TTg công nhận huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. [\[8\]](#)

### **Văn hóa - du lịch**

#### **Di tích lịch sử**

- Đền Hồ Quý Ly ở xã Ngọc Sơn
- Di chỉ khảo cổ học Quỳnh Văn ở xã Quỳnh Văn
- Đền Quỳnh Tụ
- Nhà thờ họ Hồ ở xã [Quỳnh Đồi](#)
- Đình Tám Mái ở thôn Phú Yên, xã Quỳnh Thuận
- Đình Làng Quỳnh Đồi ở xã Quỳnh Đồi
- Đền Voi ở xã [Quỳnh Hồng](#)
- Đền Chính ở xã Tiến Thủy
- Đền Thượng ở xã Quỳnh Nghĩa.

Huyện Quỳnh Lưu có [khu du lịch Biển Quỳnh](#) chạy dài từ xã [Quỳnh Lập](#) (nay thuộc thị xã [Hoàng Mai](#)) đến xã [Tiến Thủy](#) với bãi cát vàng, ngoài ra còn có động Hang Dơi [Quỳnh Tam](#).

### Danh nhân

Quỳnh Lưu còn là nơi phát tích của [dòng họ Hồ](#) ở Việt Nam từ thế kỷ thứ 10. [Hồ Hưng Dật](#), người huyện Vũ Lâm, tỉnh [Chiết Giang](#), đậu [Trạng nguyên](#) từ thời vua [Án Đế \(948 - 995\)](#) nhà [Hậu Hán](#), sang làm [Thái thú Châu Diên](#), đến hương Bào Đột (nay thuộc xã Quỳnh Lâm và xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) lập nghiệp, làm trại chủ và trở thành vị tổ khai cơ họ Hồ ở [Châu Diên](#). Họ Hồ ở Quỳnh Lưu có các nhân vật nổi tiếng như nhà Vua [Hồ Quý Ly](#); nữ thi sĩ [Hồ Xuân Hương](#); báng nhãn [Hồ Sĩ Dương](#), Hoàng giáp [Hồ Sĩ Đống](#), [Hồ Phi Tích](#), nhà cách mạng [Hồ Tùng Mậu](#), [Hoàng Văn Hạp](#), liệt sĩ [cách mạng kháng chiến chống Pháp \(1930-1931\)](#) nguyên Huyện ủy viên huyện ủy Quỳnh Lưu - Nghệ An,... Họ Hồ đến Yên Thành thì có [Hồ Tông Thốc](#),... ra Thanh Hóa thì sinh ra [Hồ Quý Ly](#),... vào Hưng Nguyên thì tạo nên dòng dõi [Quang Trung nhà Tây Sơn](#).

Quỳnh Lưu còn là quê hương của nhiều nhà khoa bảng nổi tiếng trong [lịch sử](#) như: Thám hoa [Dương Cát Phủ](#); danh sĩ [Phạm Đình Toái](#), [Hoàng Văn Hoan](#)...

Ngày nay có những người nổi tiếng: chính khách [Hồ Đức Việt](#); nhà báo [Hồ Anh Dũng](#); Trung tướng Lê Nam Phong; Trung tướng, PGS, TS, NGND Phan Đức Dư (Giám đốc Học viện An ninh nhân dân); Thiếu tướng [Lê Tất Thắng](#), Phó Tư lệnh Quân khu 4; Giáo sư [Phan Cự Đệ](#); Giáo sư Phan Nguyên Di; nhà văn [Nguyễn Minh Châu](#) (tác giả '*Dấu chân người lính*); nhà văn [Bùi Hiến](#); nhà thơ [Tú Mỡ](#); nhà thơ [Hoàng Trung Thông](#), nhà thơ trào phúng [Dương Quân](#), [Hoàng Nhật Tân](#) (Hoàng Thanh Đạm) nhà nghiên cứu [sử học](#) và dịch giả, con trai [Hoàng Văn Hoan](#), [Dương Viên](#), nguyên Tổng thư ký hội [mỹ thuật](#) tạo hình Việt Nam. [Dương Văn Lan](#), nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại thương Hà Nội; nguyên Giám đốc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. [Dương Như Xuyên](#), Phó Giáo sư, tiến sĩ, nguyên Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Nghệ An. Thiếu tướng, Nhạc sĩ [An Thuần](#), Nhạc sĩ Ánh Dương; Các anh hùng [Cù Chính Lan](#), [Phan Văn Trinh](#), [Vũ Văn Huynh](#), [Hoàng Hữu Nhất](#), [Hoàng Quốc Đông](#), [Nguyễn Thị Hồng](#), [Nguyễn Đình Khoa](#), [Nguyễn Thị Minh Châu](#); ông Hồ Mậu Ngoạt- Ủy viên Trung ương Đảng, Chánh văn phòng Tổng bí thư.

### Giao thông

- [Đường sắt](#)



Ngoài tuyến đường sắt bắc nam chạy dọc theo chiều từ bắc xuống nam huyện, huyện này còn có tuyến [đường sắt](#) địa phương nối từ [ga Cầu Giát](#) qua ngã ba Tam Lệ, lên huyện [Quỳ Hợp](#). Đây là một trong số rất ít các tuyến đường sắt nội tỉnh ở [Việt Nam](#), nối đường sắt quốc gia với vùng đất đỏ [Phù Quỳ](#).

- [Đường bộ](#)

Ngoài Quốc lộ 1 chạy dọc theo vùng trung tâm huyện, còn có quốc lộ 48 chạy cắt qua các xã phía tây nam huyện lên thị xã Thái Hòa, huyện còn có 2 tỉnh lộ 537A và 537B nối từ quốc lộ 48 chạy về các xã ven biển tạo thành hình vòng cung. Đây cũng là địa phương có tuyến [Đường cao tốc Nghi Sơn – Diễn Châu](#) đi qua.

- [Đường thủy](#)

Với 3 cửa sông đổ ra biển và được nối với nhau bởi hệ thống kênh đào nhà Lê, giao thông đường thủy được nối thông suốt từ bắc xuống nam, từ tây sang đông huyện, hiện nay đã có một cảng cá ở cửa lạch Quỳ phục vụ cho nghề cá rất phát triển ở đây.

### Tham khảo

1. <sup>a b</sup> Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở trung ương. [“Dân số đến 01 tháng 4 năm 2019 - tỉnh Nghệ An”](#). Truy cập ngày 4 tháng 5 năm 2020. <sup>[[liên kết hỏng](#)]</sup>
2. <sup>^</sup> [Tổng cục Thống kê](#)
3. <sup>^</sup> [Quyết định số 23-BT ngày 2 tháng 4 năm 1973](#)
4. <sup>^</sup> [Quyết định số 76/HĐBT ngày 19 tháng 9 năm 1981](#)
5. <sup>^</sup> [Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2002](#)
6. <sup>^</sup> [Nghị định số 41/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2006](#)
7. <sup>^</sup> [Nghị quyết số 47/NQ-CP](#)
8. <sup>^</sup> [baochinhphu.vn](#) (20 tháng 5 năm 2022). [“Huyện Quỳnh Lưu \(Nghệ An\) đạt chuẩn nông thôn mới”](#). Báo điện tử Chính phủ. Truy cập ngày 24 tháng 5 năm 2022.

### Liên kết ngoài

- [Quỳnh Lưu](#) tại [Từ điển bách khoa Việt Nam](#)
- [Làng Quỳnh Đôi: Làng văn hoá, xã anh hùng Lưu trữ 2006-09-04 tại Wayback Machine](#)
- [Về thăm “đất phát nhân tài”, viết về các nhân vật tại làng Quỳnh Đôi](#)[Thể loại](#):
- [Huyện Nghệ An](#)
- [Huyện duyên hải Việt Nam](#)

Nguồn: [https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%B3nh\\_L%C6%B0u](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%B3nh_L%C6%B0u)

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



An Lạc & Tự Chủ

## VIỆT NAM VĂN HIẾN

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11700 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC